

TỤC CƯỚI HỎI

* Nam nữ thụ thụ bất thân là gì?

Đây là câu nói cửa miệng, quen dùng chỉ mối quan hệ nam nữ theo quan niệm của nhà nho. Người đàn ông và người đàn bà ngày xưa trao cho nhau cái gì, nhận của nhau cái gì, đều không trực tiếp tận tay, sợ bầm nháy, ra hiệu gì với nhau chẳng? Hai người muốn mời nhau ăn trầu, thì người chủ tiệm trầu, đặt giữa bàn, khách tự nhặt lấy mà ăn. Lễ giáo phong kiến thật khắt khe, việc tỏ tình trực tiếp khó mà thực hiện được, họa chăng chỉ có đôi mắt là thăm lén nhìn nhau! Vì vậy các nhà quyền quý thường "cắm cung" con gái. Ngay từ tuổi thơ đã sớm hình thành sự ngăn cách giới tính.

* Mối lái là gì ?

Trong xã hội phong kiến xưa "Nam nữ thụ thụ bất thân" nên hôn nhân cần phải có môi giới. Nếu yêu nhau, cưới hỏi không cần mối lái sẽ bị chê trách. Trong xã hội cũ, có những người chuyên làm nghề mối lái, nếu đẹp đôi vừa lứa thì trở thành ân NHÂN SUỐT ĐỜI. Ở XÃ HỘI mới, ngày nay vẫn còn có các bà mối, các bà mối thời nay là người cố vấn, người đỡ đầu cho đôi trẻ xây dựng hạnh phúc lâu dài. Các bà mối chính là phương tiện thông tin đại chúng, câu lạc bộ người độc thân, các công ty dịch vụ....

* Lễ vấn danh có ý nghĩa gì ?

Là lễ nhà trai đến nhà gái hỏi tên tuổi cô gái, ngày nay gọi là lễ "Chạm ngõ" hay là lễ "Dạm". Trong hôn nhân xưa chỉ chú trọng có môn đăng hộ đối hay không, có hợp tuổi không, gia đình nào thận trọng mới tìm hiểu "Công, dung, ngôn, hạnh". Chẳng những các chàng trai, trước khi cưới nhiều chàng chưa biết mặt vợ, mà cả những ông bố chồng là người chủ động đi hỏi dâu cũng không biết mặt con dâu.

* Sự tích tơ hồng

Tơ hồng Nguyệt lão thiên tiên dựa theo tích Vi Cố gặp ông lão trong một đêm trăng, ngồi kiểm soát hướng về phía mặt trăng, sau lưng có túi đựng dây đỏ. Ông lão bảo đó là văn thư định hôn ước của thiên hạ, còn những sợi dây đỏ để buộc chân những đôi trai gái sẽ thành vợ thành chồng. Một hôm, Vi Cố vào chợ gặp một bà lão chốt mắt bế một đứa bé gái, ông lão hiện ra bảo cho biết đứa bé gái kia sẽ là vợ anh, Vi Cố giận, sai đầy tớ tìm giết đứa bé ấy đi. Người đầy tớ đâm đứa bé giữa đám đông rồi bỏ trốn> Mười bốn năm sau, quan Thứ Sử Trương Châu là Vương Thái gả con gái cho Vi Cố. Người con gái dung sắc tươi đẹp, giữa lông mày có dính trang điểm một bông mai vàng. Vương Cố gạn hỏi, vợ mới thưa: thuở còn bé, bà vú bế vào chợ bị một đứa cuồng tặc đâm. Vi Cố hỏi lại: có phải bà vú bị chốt mắt không? Người vợ bảo: đúng thế. Vi Cố kể lại việc trước, hai vợ chồng càng quý trọng nhau cho là duyên trời đã định sẵn.

* Tục thách cưới

Thách cưới là một lệ tục lạc hậu, trói buộc cả nhà trai lẫn nhà gái, có khi làm cho chàng rể phải bỏ cuộc mà nỗi thiệt thòi lại rơi vào thân phận người con gái, dẫu sao cũng mang tiếng một đời chồng, dẫu sao cũng làm cho những chàng trai khác phải ngại, xui nên thân phận hẩm hiu. Đáng lẽ nên vợ nên chồng, thành gia thành thất, là mừng cho cả hai gia đình nhưng gặp phải ông bác bà cô bên nhà gái khó tính, thách cưới nào là quần áo, nón dép, nào nhẫn xuyên, hoa tai, tiền mặt, cỗ cưới...nên nhà trai phải bỏ cuộc hoặc phải chạy ngược chạy xuôi, lo xong việc rồi kéo cày trả nợ, song ngay từ buổi thành hôn, nghĩa vợ chồng, tình thông gia đã bị sút mẻ, đó là mầm mống gây nhiều bất trắc về sau. Cũng có trường hợp nhà gái túng thiếu không thể tự lực cung cấp cho đủ lệ làng, đòi hỏi nhà trai phải lo chu toàn. Cũng có trường hợp bố mẹ cô dâu còn phải xuất ra gấp năm gấp mười lần, và sau khi thành thân, còn cho con gái, con rể nhiều thứ, nhưng cũng thách cưới cao để tránh tiếng xỉ

xào, đàm tiếu rằng con gái mình dở duyên rồi, nên phải cho không. Hay các gia đình có học thì lại không thách tiền, thách của mà thách chữ nghĩa văn chương chọn rể con nhà gia thế, với hy vọng tương lai con gái mình còn được "võng anh đi trước, võng nàng theo sau".

*** Tiền "Cheo"**

Tiền "Cheo" là khoản tiền nhà trai nạp cho làng xã bên nhà gái. Trai gái cùng làng xã lấy nhau cũng phải nộp cheo nhưng có giảm bớt. Xuất xứ của lệ "nạp cheo" là tục "Lan nhai" tức là tục chằng dây ở dọc đường hoặc ở cổng làng. Đầu tiên thì người ta tổ chức đón mừng hôn lễ, người ta chúc tụng. Để đáp lễ, đoàn đưa dâu cũng đưa trầu cau ra mời, đưa quà, đưa tiền biếu tặng. Dần dần có nhiều người lười dưng vôi tiền, sách nhiễu, trở thành lệ tục xấu, triều đình ra lệnh bãi bỏ. Thay thế vào đó, cho phép làng xã được thu tiền cheo. Khi đã nộp cheo cho làng, tức là đám cưới được công nhận có giấy biên nhận hẳn hoi. Ngày xưa, chưa có thủ tục đăng ký kết hôn, thì tờ nạp cheo coi như tờ hôn thú. Khoản tiền cheo này nhiều địa phương dùng cho việc công ích như đào giếng, đắp đường, lát gạch, xây cổng làng... Đã hơn nửa thế kỷ, lệ làng này bị bãi bỏ rồi.

*** Trước khi cô dâu về nhà chồng cần những thủ tục gì?**

Khi nhà trai bắt đầu đến đón dâu cùng với chú rể đến trước bàn thờ xin tổ tiên chấp nhận kể từ nay nên vợ nên chồng, phù hộ cho trăm năm duyên ưa phận đẹp, cảm sát giao hoà. Lễ xong, hai người đi mời chào thân nhân, khách khứa, trước hết là những người bề trên, cao tuổi, khách trước, người nhà sau. Trong khi chào mời, cô dâu phải giới thiệu cho chàng rể biết mối quan hệ để biết cách xưng hô. Sau cùng, trước khi bước ra cửa để về nhà chồng là lễ tạ cha mẹ. Cha mẹ ngồi sẵn một phía ở cửa chính, nếu ông bà nội ngoại còn thượng tại có đến dự thì ông bà cũng ngồi chung một phía, nhưng ở phía cao hơn. Thời xưa đôi tân hôn phải lạy hai lạy, ngày nay châm chước, cúi đầu cung kính xin phép ông bà, cha mẹ. Lúc đó, cha mẹ ban phát cho con gái, con rể một vật gì đó làm kỷ niệm.

*** Ý NGHĨA CỦA LỄ XIN DÂU VÀ THỦ TỤC**

Lễ này rất đơn giản, trước giờ đón dâu, nhà trai cử một hai người, thường là bác, bà cô, bà chị của chú rể đưa một coi trầu, một be rượu đến xin dâu, báo trước giờ đoàn đón dâu sẽ đến, để nhà gái sẵn sàng đón tiếp. Phong tục này có nhiều ý nghĩa hay: mặc dù hai gia đình đã quy ước với nhau từ trước về ngày giờ và thành phần đón dâu, song để đề phòng mọi bất trắc nên mới định ra lễ này để cân trọng trong hôn lễ. Thời gian này chú rể và bố mẹ chú rể rất bận rộn nên không thể sang nhà gái, nên uỷ thác cho người đại diện sang báo như bộ phận "tiềm trạm". Trong trường hợp hai gia đình cách nhau quá xa hoặc quá gần, hai gia đình có thể thoả thuận để miễn lễ nay, hoặc nhập lễ xin dâu và lễ đón dâu vào làm một. Cách nhập lễ xin dâu và đón dâu tiến hành như sau: Khi đoàn vào đón dâu đến ngõ nhà gái, đoàn chỉnh đốn lại y trang, sắp xếp lại thứ tự đi trước đi sau, trong khi đó một cụ già đi đầu cùng một người đội lễ (mâm quả trong đựng trầu cau, rượu) vào trước, đặt lên bàn thờ, thắp hương vái rồi trở ra dẫn đoàn vào chính thức làm lễ đón dâu. Lễ này phải tiến hành rất nhanh. Thông thường nhà gái vái chào xong, chủ động xin miễn lễ rồi một vị huynh trưởng cũng ra luôn để đón đoàn nhà trai vào.

*** Mẹ chồng làm gì khi con dâu bắt đầu về nhà?**

Phong tục ở mỗi địa phương một khác, trái ngược nhau nhưng đều có ý nghĩa hay. Ngày xưa ở nhiều địa phương Nghệ An, Hà Tĩnh có lệ tục mẹ chồng ra cất nón cho con dâu: Nhà trai đặt sẵn trước ngõ một nồi đồng, một cái gáo, trong nồi đặt sẵn một quan tiền đồng và đựng đầy nước trong. Cô dâu vào đến cổng dùng gáo múc nước rửa mặt mũi chân tay, mẹ chồng bước ra cất nón cho con dâu.